ĐỘC LẬP, TỰ CHỦ VỀ ĐỐI NGOẠI CỦA VIỆT NAM TRONG HỘI NHẬP QUỐC TẾ HIỆN NAY

Đại tá, TS. Nguyễn Văn Quang

Viện Khoa học xã hội nhân văn Quân sự, Bộ Quốc phòng

Độc lập, tự chủ về đối ngoại là một hiện tượng chính trị - đối ngoại của mọi quốc gia, dân tộc diễn ra xuyên suốt mọi thời đại. Trong giai đoạn hiện nay, khi hội nhập quốc tế đã trở thành một thực tế khách quan, một xu thế chi phối sự vận hành của cả thế giới thì việc nhận thức và giải quyết đúng đắn mối quan hệ giữa độc lập, tự chủ về đối ngoại với hội nhập quốc tế là vấn đề thời sự chính trị nóng bỏng, liên quan trực tiếp đến sự phát triển nhanh hay chậm, thịnh hay suy của nhiều nước, trong đó có Việt Nam.

Độc lập, tự chủ về đối ngoại là vấn đề hệ trọng của mỗi quốc gia, thể hiện ở việc nó luôn phụ thuộc vào vấn đề có tính nguyên tắc, quyết định hết thảy là đường lối đối nội của mỗi quốc gia. Nhìn chung, đường lối đối nội như thế nào thì đường lối đối ngoại như thế ấy. Chính vì vậy, V.I.Lênin đã từng khái quát: chính sách đối ngoại là sự kéo dài của chính sách đối nội. Trải qua các giai đoạn lịch sử, đường lối độc lập, tự chủ về đối ngoại của Việt Nam cũng nằm trong và luôn tuân thủ vấn đề có tính quy luật này. Tuy nhiên, do yêu cầu nhiệm vụ dựng nước và giữ nước ở từng giai đoạn mà độc lập, tự chủ về đối ngoại mang những nét đặc thù riêng biệt.

Lịch sử hàng ngàn năm dựng nước và giữ nước của dân tộc Việt Nam đã để lại nhiều bài học kinh nghiệm về đối ngoại quý báu, truyền thống yêu nước, tinh thần quật khởi chống ngoại xâm, ý chí tự cường dân tộc, bảo vệ độc lập chủ quyền quốc gia, xây dựng đất nước ngày càng giàu mạnh. Mục tiêu đối nội nhất quán là xây dựng đất nước hòa bình, dân chủ, giàu mạnh, hợp tác cùng phát triển với mọi quốc gia, dân tộc trên thế giới đã định hướng và tạo dựng nên một trong những nét đặc sắc của đối ngoại Việt Nam là độc lập, tự chủ. Nội dung bản chất của nó là nhất quán đứng trên cơ sở mục tiêu đường lối kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, quốc phòng và an ninh của Tổ quốc mà thực hành sự năng động, sáng tạo trong ngoại giao: kết hợp nhuần nhuyễn phát triển mọi

mặt của đất nước với đối ngoại; vừa hợp tác vừa đấu tranh, vừa đánh vừa đàm, vừa cương vừa nhu, chăm lo xây dựng mối quan hệ đoàn kết, hữu nghị với các nước láng giềng, các quốc gia trên thế giới. Kế thừa, phát huy truyền thống của dân tộc, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng ta đã đúc kết thành nguyên tắc, phương châm *"Dĩ bất biến, ứng vạn biến"* - nét tư duy đối ngoại đặc sắc, đậm tính nhân văn, nhân loại và thời đại, độc lập mà hòa đồng, tự chủ mà không vị kỷ, biệt lập. Nguyên tắc, phương châm đó được vận dụng, phát huy và tỏa sáng qua các thời kỳ đấu tranh giải phóng dân tộc, hòa bình thống nhất cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội.

Cuối thế kỷ XX đầu thế kỷ XXI, Việt Nam bước vào thời kỳ đổi mới, khi hội nhập quốc tế trở thành một xu thế tất yếu, ngày càng trở nên sâu rộng, các đại hội của Đảng Cộng sản Việt Nam, mới đây là Đại hội lần thứ XI đã và đang chủ trương: *"Thực hiện đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển; chủ động và tích cực hội nhập quốc tế"*[1]. Đại hội định hướng mọi hoạt động đối ngoại tập trung giải quyết mối quan hệ giữa độc lập, tự chủ với hội nhập quốc tế. Để giải quyết được mối quan hệ này, bên cạnh việc nắm vững những đặc điểm của thời đại, bối cảnh quốc tế và khu vực, cần nhận thức rõ một số thuận lợi và khó khăn song hành do hội nhập quốc tế đem lại với đối ngoại của Việt Nam như sau:

Thứ nhất, với bản chất của hội nhập quốc tế là quá trình các nước tăng cường sự gắn kết với nhau trên cơ sở nền tảng là sự chia sẻ lợi ích, mục tiêu, giá trị nguồn lực, quyền lực và tuân thủ các luật chơi chung trong khuôn khổ các định chế, tổ chức quốc tế nên hoạt động đối ngoại sẽ có nhiều cơ hội mở rộng, đi sâu vào mọi lĩnh vực của đời sống thế giới, góp phần cùng các mặt hoạt động của quốc gia nhằm mau chóng cụ thể hóa các mục tiêu đối nội đã đặt ra. Tuy nhiên, do phải chia sẻ lợi ích và các giá trị nguồn lực, quyền lực của mình với các nước theo những quy định bắt buộc của "cuộc chơi" nên các mục tiêu đối nội của các nước cũng như Việt Nam sẽ không thể thực hiện được triệt để, kéo theo tính chất độc lập, tự chủ về đối ngoại sẽ bị tác động ở những phạm vi khác nhau và mức độ nhất định.

Thứ hai, khác với hợp tác quốc tế đơn thuần trước đây - hành vi các chủ thể quốc tế đáp ứng lợi ích, nguyện vọng của nhau, không chống đối nhau, thì nay hội nhập quốc tế vượt lên trên sự hợp tác thông thường đó. Nó đòi hỏi sự chia sẻ và tính kỷ luật cao của các chủ thể tham gia. Khi các cam kết quốc tế được ký kết, sẽ tạo ra điều kiện pháp lý, nâng cao tính đồng thuận và tính chủ động thực hiện cho các chủ thể trong một nước và nhiều nước cùng hợp lực tạo nên sức mạnh tổng hợp cho hoạt động đối với bên ngoài

[1] Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XI, Nxb [illegible]

nhằm cụ thể hóa mục tiêu đối nội của mình. Trái lại, khi lợi ích, quyền lợi hay nghĩa vụ của các nước không thực hiện được hay không thực hiện thì sức ép của những cam kết quốc tế ban đầu chỉ đơn thuần về mặt kỹ thuật hay kinh tế sẽ mau chóng chuyển hóa thành sức ép pháp lý và chính trị quốc tế, nhiều khi là cả sức ép quân sự, quốc phòng và an ninh từ mọi thể chế kinh tế, chính trị, khối nước khác nhau, giằng kéo, chuyển hóa luật pháp của mỗi nước và chia rẽ các chủ thể trong một nước hay nhiều nước với nhau, đe dọa trực tiếp đến sự độc lập, tự chủ của đối ngoại cũng như sự kiên định các mục tiêu đối nội của mỗi nước, trong đó có Việt Nam.

Thứ ba, xu thế hội nhập về chính trị tạo nên vô vàn thời cơ và thuận lợi lẫn đầy rẫy thách thức và khó khăn với đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ của mỗi nước. Dù vô tình hay hữu ý, hội nhập quốc tế về chính trị vẫn đang diễn ra lặng lẽ, âm thầm và êm thấm; cũng có lúc sôi động lạ thường, từ thấp đến cao trên mọi mặt của đời sống của mỗi quốc gia hay bình diện khu vực và quốc tế như một tất yếu khách quan, không loại trừ một chế độ, một thể chế chính trị nào. *Ở giai đoạn thấp*[2], sự liên kết giữa các thành viên còn hạn chế và các thành viên vẫn cơ bản giữ được thẩm quyền định đoạt chính sách riêng của nước mình. Một ví dụ điển hình là ASEAN hiện nay. Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á này vẫn đang trong giai đoạn đầu quá trình hội nhập ấy nên vẫn còn tồn tại nhiều sự khác biệt và độ tin cậy giữa các thành viên còn hạn chế. Theo đó, tính chất độc lập, tự chủ về đường lối đối nội và đường lối đối ngoại còn được đề cao. Vai trò độc lập, tự chủ, quyền tự quyết của các chủ thể quốc gia, chủ thể đối ngoại còn được thể hiện và tôn trọng. Khi tiến trình hoàn tất xây dựng Cộng đồng ASEAN dựa trên 3 trụ cột (chính trị - an ninh, kinh tế và văn hóa - xã hội) được thực hiện sẽ giúp quá trình hội nhập chính trị bước tới một giai đoạn cao hơn, đồng nghĩa với độc lập, tự chủ trên mọi phương diện nói chung và đối ngoại nói riêng cũng đối mặt với những thách thức, nguy cơ lớn hơn. *Ở giai đoạn cao* (chưa diễn ra ở ASEAN nói chung và Việt Nam nói riêng) như EU hiện nay, việc đòi hỏi sự tương đồng về chính trị và độ tin cậy hoàn toàn của các thành viên là rất cao. Về mặt tổ chức quyền lực nhà nước, các thành viên chỉ còn giữ lại số ít thẩm quyền nhất định ở cấp quốc gia, còn trao đa số các quyền lực ấy cho một cơ cấu chính trị siêu quốc gia. Do mục tiêu đối nội, lợi ích của các quốc gia nhỏ bé và thấp dần đi được thay thế bởi những mục tiêu to lớn của cả cộng đồng, sẽ kéo theo sự độc lập, tự chủ về đối ngoại bị triệt tiêu, loại trừ đến mức thấp nhất. Quyền tự quyết của các quốc gia bị xem thường, tính chất đối ngoại độc lập, tự chủ gần như hoàn toàn bị chi phối và lấn át bởi tính chất phụ thuộc,

[2] Xem: Phạm Quốc Trụ, Học viện Ngoại giao, *Hội nhập quốc tế: Một số vấn đề lý luận và thực tiễn*, 31-8-2011, http://nghiencuubiendong.vn

chế áp và áp đặt, sâu hơn là sự can thiệp của cả cộng đồng EU. Hy Lạp hiện nay - một ví dụ điển hình về sự "ngụp lặn" tìm kiếm con đường "thoát hiểm" và hòng khôi phục lại quyền tự quyết dân tộc và độc lập, tự chủ đã mất trên nhiều phương diện của mình.

Thứ tư, hội nhập quốc tế ngày càng sâu vào một "sân chơi" đa dạng các đối tác lẫn đối tượng, phương pháp và phong cách đối ngoại khác nhau sẽ tạo điều kiện phát triển toàn diện trí tuệ, tăng cường nguồn lực và nâng cao bản lĩnh độc lập, tự chủ của ngoại giao Việt Nam. Tuy nhiên, sự bền vững, dẻo dai của độc lập, tự chủ về đối ngoại hiện nay cũng đang đối mặt với những sức ép lớn lao từ hội nhập quốc tế, như phải có sự dự báo chính xác, hiểu đúng nguy cơ, nắm vững thời cơ, hay sự nhạy bén, sắc xảo trong sự thực hành tâm công đối tác, đối tượng; sự kiên định nguyên tắc mà ứng xử linh hoạt hay tư duy độc lập, tự chủ, sáng tạo, làm chủ quá trình đối ngoại của mình... Khẳng định mình hay đánh mất mình trên lĩnh vực ngoại giao là vấn đề nổi lên cần giải quyết khi hội nhập sâu hơn vào một "sân chơi" quốc tế rộng lớn và đã trở thành một xu thế khách quan, nhu cầu tất yếu của mọi quốc gia.

Trong giai đoạn phát triển mới của đất nước - giai đoạn phát huy sức mạnh toàn dân tộc, đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới, tạo nền tảng để đến năm 2020 nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp hiện đại, nhiệm vụ trung tâm của công tác đối ngoại Việt Nam là *"giữ vững môi trường hòa bình, thuận lợi cho đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ; nâng cao vị thế của đất nước; góp phần tích cực vào cuộc đấu tranh vì hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội trên thế giới"*[3] Để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị này, đối ngoại Việt Nam phải tiến hành đồng thời nhiều hoạt động khác nhau. Để giải quyết mối quan hệ giữa độc lập, tự chủ và hội nhập quốc tế cần làm tốt một số vấn đề cơ bản sau đây.

Một là, đối ngoại Việt Nam phải quán triệt sâu sắc và thực hành đúng tư tưởng xây dựng thực lực mạnh. Thực hiện đúng tư tưởng ngoại giao Hồ Chí Minh: *"Thực lực mạnh, ngoại giao sẽ thắng lợi. Thực lực là cái chiêng mà ngoại giao là cái tiếng. Cái chiêng có to tiếng mới lớn"*[4]. Tư tưởng này khẳng định bản chất, nguồn gốc cũng như điều kiện của sức mạnh ngoại giao Việt Nam là thực lực. Thực lực được hiểu đúng nghĩa là cả sức mạnh vật chất lẫn sức mạnh tinh thần đều do độc lập tự chủ, tự lực cánh sinh, tự cường, tự tạo nên mà có; *"muốn người ta giúp cho, thì trước hết mình phải tự giúp lấy mình đã"*[5]. Điều kiện để bảo đảm độc lập, tự chủ về đối ngoại hiện nay là giữ vững ổn

[3] *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.236.
[4] *Hồ Chí Minh toàn tập, tập 4*, Nxb CTQG, Hà Nội, 2000, tr.126.
[5] *Hồ Chí Minh toàn tập, tập 2*, Nxb CTQG, Hà Nội, 2000, tr.293.

định về chính trị, xã hội; kinh tế tăng trưởng nhanh và bền vững; củng cố quốc phòng - an ninh vững mạnh; xây dựng nguồn nhân lực đối ngoại trung thành và chuyên nghiệp; đa dạng hóa, đa phương hóa các quan hệ quốc tế; thiết lập và duy trì thường xuyên trạng thái quan hệ quốc tế cân bằng với các nước lớn, các trung tâm tài chính, kinh tế lớn, các nhóm, khối nước khu vực có ảnh hưởng lớn trên thế giới. Khi các thực lực này ngày càng được xây dựng lớn mạnh, ngoại giao Việt Nam không những giữ vững được độc lập, tự chủ, vai trò, uy tín ngày càng khẳng định và tăng cường trên trường quốc tế, mà còn có thể chủ động tham gia, lan tỏa sự ảnh hưởng và tiến tới chi phối nhất định đến các quan hệ quốc tế, các quyết sách quốc tế.

Hai là, đối ngoại Việt Nam phải kiên định lợi ích quốc gia, dân tộc gắn liền với đoàn kết và hợp tác quốc tế. Mọi hoạt động đối ngoại xét đến cùng cũng vì lợi ích của dân tộc Việt Nam; cụ thể là "*muốn làm gì cũng cần vì lợi ích của dân tộc mà làm*"[6] như Hồ Chí Minh đã dạy. Lợi ích của dân tộc là mục đích chính trị tối cao, không thể từ bỏ của ngoại giao. Xa rời mục đích này, mọi hoạt động đối ngoại đều trở nên vô nghĩa, mất hết sức sống. Cho nên, mọi sự đoàn kết, hợp tác hay hội nhập quốc tế hiện nay, tất thảy đều phải dựa trên, hướng vào và xoay quanh cái trục "dĩ bất biến" này. Trong đó, chính trị, quốc phòng, an ninh là những lợi ích có tính nguyên tắc, không thể nhân nhượng, thỏa hiệp. Có như vậy, bản chất của độc lập, tự chủ trong hội nhập quốc tế mới được thực hiện và thực hiện theo đúng nghĩa: "*Độc lập nghĩa là chúng tôi điều khiển lấy mọi công việc của chúng tôi, không có sự can thiệp ở bên ngoài*"[7]

Tuy nhiên như đã nói ở trên, bản chất của hội nhập là sự chia sẻ lợi ích, mục tiêu, giá trị nguồn lực, quyền lực và tuân thủ các luật chơi chung; và một số học giả cũng từng cảnh báo về những mặt trái của hội nhập là có "những điều kiện đánh đổi giữa kinh tế và chính trị"[8]. Cùng với đó, độc lập, tự chủ của Việt Nam hoàn toàn khác về bản chất và luôn xa lạ với tư tưởng biệt lập, khép kín, chủ nghĩa dân tộc cực đoan và biệt phái. Độc lập là thực hiện các quyền dân tộc cơ bản trong điều kiện cùng bảo đảm lợi ích của các dân tộc đan xen, chồng chéo. Cho nên, đối ngoại cũng phải thực hành "ứng vạn biến", theo đó, sự chia sẻ hệ thống các lợi ích về kinh tế, khoa học và công nghệ, văn hóa, xã hội, giáo dục, y tế, môi trường... phải dựa trên các nguyên tắc: 1) Tối ưu hóa các lợi ích quốc gia và lợi ích trong nước; 2) Chia sẻ cùng có lợi với các nước, tổ chức quốc tế và khu vực; 3) Không để sự chia sẻ bởi hai lợi ích trên đây chuyển hóa, tác động, ảnh

---

[6] *Hồ Chí Minh nói chuyện tại Hội nghị ngoại giao lần thứ ba*, 1964. Hồ sơ lưu trữ của Bộ Ngoại giao.

[7] *Hồ Chí Minh toàn tập, tập 5*, Nxb CTQG, Hà Nội, 2000, tr.136.

[8] Võ Lâm, *Hội nhập quốc tế chủ động sẽ tăng cường độc lập, tự chủ*, 12/07/20[illegible] com.vn

hướng lớn đến hệ thống lợi ích chính trị, quốc phòng, an ninh.

Giải quyết được vấn đề cơ bản trên đây về lợi ích dân tộc và lợi ích quốc tế cũng đồng nghĩa với tăng cường độc lập, tự chủ của đối ngoại Việt Nam trong hội nhập quốc tế. Thực hiện tốt mục tiêu của hội nhập quốc tế là tập hợp lực lượng bên ngoài, tranh thủ sự đồng tình, ủng hộ và giúp đỡ quốc tế làm tăng thêm khả năng tự lực tự cường, tạo điều kiện làm chuyển biến so sánh lực lượng vật chất và tinh thần cho công cuộc đổi mới. Độc lập, tự chủ luôn gắn với đoàn kết, hợp tác quốc tế, đồng thời kết hợp với đấu tranh kiên quyết mà khôn khéo để thực hiện mục tiêu chiến lược là xây dựng và bảo vệ thành công Tổ quốc Việt Nam với tính cách là Tổ quốc xã hội chủ nghĩa.

Ba là, đối ngoại Việt Nam cần chủ động tham gia vào các tiến trình khu vực và quốc tế, nêu cao cảnh giác và có các biện pháp phù hợp trong hội nhập quốc tế. Độc lập và tự chủ về đối ngoại của Việt Nam hiện nay luôn nằm trong các mối tương quan chiến lược giữa các nước lớn, các trung tâm quyền lực trên quốc tế; giữa sự ổn định, phát triển hay bất ổn, khủng hoảng ở khu vực Đông Nam Á và Châu Á - Thái Bình Dương; giữa tương quan lực lượng các đối tác và đối tượng. Tính biện chứng của vấn đề độc lập, tự chủ không chỉ bao gồm việc khắc phục sự lệ thuộc, phụ thuộc, chống áp đặt, lôi kéo, chi phối, can thiệp vào công việc nội bộ hay bị động, bất ngờ trước những diễn biến của môi trường quốc tế, sự hợp tác của đối tác hay chống đối của đối tượng mà chủ yếu còn là nêu cao và phát huy tính chủ động trong việc tham gia vào mọi nội dung, tiến trình hoạt động của khu vực và quốc tế. Định hướng hoạt động đối ngoại, Đại hội XI của Đảng xác định phải: *"Chủ động ngăn ngừa và giảm thiểu tác động tiêu cực của quá trình hội nhập quốc tế. Tham gia các cơ chế hợp tác chính trị, an ninh, kinh tế song phương và đa phương vì lợi ích quốc gia trên cơ sở tôn trọng các nguyên tắc cơ bản của luật pháp quốc tế, Hiến chương Liên hợp quốc"*.

Muốn độc lập, tự chủ trong đối ngoại phải luôn chủ động tham gia vào mọi tiến trình hoạt động quốc tế, với tư cách là người trong cuộc. Phải biết rõ được mọi việc quốc tế đang hợp tác với nhau và những ý định cùng nhau trong tương lai để mau chóng có các dự báo chiến lược và trực tiếp đề xuất những sáng kiến của mình trong các thỏa thuận quốc tế, khai thác tối đa sự ủng hộ, hạn chế thấp nhất những khác biệt, bất đồng, hướng lái và giải quyết triệt để các mâu thuẫn từ bên ngoài. Tiếp đó, phải tham gia có trách nhiệm đối với sự ổn định của cả khu vực và quốc tế. Phải làm cho các nước, khối nước, các thể chế, thiết chế thấy rõ nhân tố và vai trò của Việt Nam, các vấn đề của Việt

Nam cũng là vấn đề của khu vực, quốc tế, qua đó cùng hợp lực thực hiện những đề xuất, sáng kiến của Việt Nam. Mặt khác, cũng phải luôn đề cao cảnh giác trong quan hệ đối ngoại và hợp tác quốc tế. Tích cực thực hiện phương châm đa dạng hóa, đa phương hóa các quan hệ quốc tế, "thêm bạn bớt thù", dùng đối tác chuyển hóa và triệt tiêu đối tượng. Bằng nhiều nội dung, biện pháp thích hợp chống chủ nghĩa cơ hội về chính trị, sự lừa đảo và "chụp dựt" về kinh tế; bằng nhiều hình thức đối ngoại phù hợp, chủ động tiến công các thế lực thù địch từ bên ngoài lãnh thổ Việt Nam, thực hành tốt tư tưởng "ngoại giao là một mặt trận".

Bốn là, nâng cao trí tuệ, bản lĩnh ngoại giao Việt Nam. Trong xu thế hội nhập quốc tế hiện nay, sự hiểu biết về toàn diện mọi mặt của đời sống kinh tế, chính trị, xã hội, quốc phòng, an ninh của đất nước, cũng như quốc tế và khu vực là sức mạnh của ngoại giao Việt Nam. Trong đó, điểm mấu chốt của sự hiểu biết là: Nắm vững nội dung, xu thế vận động phát triển tất yếu của thời đại và mục tiêu của cách mạng Việt Nam; Hiểu rõ lực lượng cách mạng trong nước, khu vực và quốc tế, phương thức phát huy sức mạnh dân tộc và sức mạnh thời đại; Hiểu biết sâu sắc về phương pháp, nghệ thuật ngoại giao, nhất là tư duy độc lập, tự chủ, sáng tạo và phong cách ứng xử linh hoạt, cảm hóa và thuyết phục đối tác; Nắm chắc cách thức cô lập, chế áp và tiến công đối tượng; Nắm vững và tận dụng được thời cơ, phát hiện và lợi dụng được mâu thuẫn của đối phương... Có được sự hiểu biết, trí tuệ và sáng suốt đó sẽ giúp hoạt động đối ngoại đi đúng phương hướng, xây dựng được đội ngũ cán bộ ngoại giao có bản lĩnh chính trị vững vàng, đạo đức cách mạng trong sáng, trung thành vô hạn với Tổ quốc, có phong cách ngoại giao chuyên nghiệp, không rơi vào trạng thái bị động, bất ngờ hay những tác động, lôi kéo trước những vấn đề của thời cuộc. Thực hành đúng tư tưởng của Đảng: "*Trong bất cứ hoàn cảnh nào cũng cần kiên định ý chí độc lập, tự chủ và nêu cao tinh thần hợp tác quốc tế, phát huy cao độ nội lực, đồng thời tranh thủ ngoại lực, kết hợp yếu tố truyền thống với yếu tố hiện đại*". Đến đây, xem ra mọi việc độc lập, tự chủ trong hội nhập quốc tế không chỉ phụ thuộc vào chính sách đối nội mà còn phụ thuộc rất nhiều vào cả đối ngoại nữa.

Nắm vững những chiều hướng thuận lợi, khó khăn và tác động của hội nhập quốc tế; kiên quyết thực hành một số vấn đề cơ bản trên đây, đối ngoại Việt Nam không những ngày càng khẳng định được vị thế, nâng tầm hoạt động, ảnh hưởng của mình trên trường quốc tế mà còn vững tin, sẵn sàng vững bước vào một sân chơi toàn cầu với đúng nghĩa là một người biết làm chủ cuộc chơi./.